

Số: 1517 /QĐ-UBND

Huế, ngày 27 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của
Bảo tàng Thiên nhiên duyên hải miền Trung trực thuộc
Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Huế**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 26 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư số 18/2010/TT-BVHTTDL ngày 31 tháng 12 năm 2010 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về tổ chức và hoạt động của bảo tàng;

Căn cứ Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 26 tháng 02 năm 2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Huế về việc thành lập và tổ chức lại các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố;

Căn cứ Quyết định số 14/2025/QĐ-UBND ngày 05 tháng 3 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Huế về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Huế;

Căn cứ Quyết định số 2824/QĐ-UBND ngày 23 tháng 12 năm 2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế về việc thành lập Bảo tàng Thiên nhiên duyên hải miền Trung;

Căn cứ Quyết định số 256/QĐ-UBND ngày 04 tháng 02 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định thành lập Bảo tàng Thiên nhiên duyên hải miền Trung trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 2318/QĐ-UBND ngày 03 tháng 10 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế về việc phê duyệt Đề án “Phát triển Bảo tàng Thiên nhiên duyên hải miền Trung giai đoạn 2023-2025, định hướng đến năm 2030”;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 1649/TTr-SNV ngày 16 tháng 5 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí, chức năng

1. Bảo tàng Thiên nhiên duyên hải miền Trung (viết tắt là Bảo tàng) là bảo tàng thiên nhiên cấp khu vực, một thiết chế khoa học về lĩnh vực khoa học tự nhiên, hoạt động theo cơ chế đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Huế; có chức năng nghiên cứu khoa học, sưu tầm, lưu giữ, bảo quản, giám định, trưng bày, phổ biến kiến thức, giới thiệu và quảng bá một cách đầy đủ và chuyên sâu về các giá trị thiên nhiên của khu vực.

2. Bảo tàng có tư cách pháp nhân, có trụ sở, con dấu và tài khoản riêng; chấp hành sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và hoạt động của Sở Khoa học và Công nghệ, Ủy ban nhân dân thành phố theo thẩm quyền; đồng thời chịu sự hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về bảo tàng của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; hoạt động theo quy chế phối hợp giữa các thành viên thuộc hệ thống Bảo tàng thiên nhiên Việt Nam.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn

1. Tổ chức sưu tầm, xây dựng và quản lý, khai thác bộ sưu tập mẫu vật của vùng duyên hải miền Trung về thiên nhiên phục vụ nghiên cứu và giáo dục.

2. Nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực khoa học tự nhiên, khoa học sự sống, bảo tàng, bảo tồn tài nguyên thiên nhiên, cứu hộ các loài động, thực vật khu vực duyên hải miền Trung; Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, đề tài, đề án, dự án khoa học công nghệ các cấp nhằm nâng cao chất lượng hoạt động của Bảo tàng để phục vụ công chúng và góp phần phát triển lý luận về lịch sử phát triển tự nhiên.

3. Tổ chức xử lý, chế tác, phục chế và thiết kế mẫu vật trưng bày

4. Tổ chức các hoạt động truyền thông, trưng bày, triển lãm và các hoạt động phù hợp nhằm giới thiệu các giá trị thiên nhiên của Việt Nam, khu vực và thế giới đến với công chúng.

5. Nghiên cứu thiết kế, xây dựng kịch bản và phương án trưng bày mẫu vật trong nhà, ngoài trời và nền tảng số.

6. Nghiên cứu phân tích, phân loại, định loại, giám định các mẫu sinh vật, địa chất, các mẫu vật có nguồn gốc thiên nhiên bằng các phương pháp khoa học và công nghệ hiện đại.

7. Tổ chức lưu giữ, bảo quản mẫu vật, kiểm kê tài liệu, hiện vật của Bảo tàng theo quy định của pháp luật và của các ngành liên quan.

8. Tăng cường quan hệ hợp tác với các thành viên trong hệ thống Bảo tàng thiên nhiên Việt Nam; tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước để triển khai các nhiệm vụ, chương trình, kế hoạch nghiên cứu khoa học liên quan đến hoạt động bảo tàng.

9. Quản lý, vận hành và phát triển các thiết chế của Bảo tàng: Khu rừng mưa nhiệt đới, Khu tìm hiểu thế giới côn trùng, Khu động vật rừng...

10. Nghiên cứu, xây dựng, phát triển và bảo quản thông tin di truyền của mọi sinh vật đang sống và đã tuyệt chủng của khu vực duyên hải miền Trung; Xây dựng, duy trì và phát triển ngân hàng dữ liệu DNA của sinh vật đặc trưng, tiêu biểu của thành phố Huế và vùng duyên hải miền Trung.

11. Xây dựng cơ sở dữ liệu mẫu vật; phát triển bảo tàng số; tổ chức triển khai các hoạt động đưa bảo tàng số đến với công chúng.

12. Tổ chức các hoạt động tư vấn khoa học, công nghệ, kỹ thuật, nghiệp vụ, kỹ thuật, truyền thông bảo tàng, dịch vụ khoa học kỹ thuật theo chức năng, nhiệm vụ.

13. Tổ chức vận động, tiếp nhận và sử dụng nguồn viện trợ của các tổ chức, cá nhân theo quy định của Nhà nước.

14. Quản lý về tổ chức bộ máy, nhân sự, tài chính, tài sản của đơn vị theo quy định của Nhà nước và các cấp có thẩm quyền liên quan;

15. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ giao.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Bảo tàng gồm Giám đốc và 01 Phó Giám đốc.

a) Giám đốc Bảo tàng là người đứng đầu Bảo tàng và là người đại diện theo pháp luật của Bảo tàng, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Bảo tàng;

b) Phó Giám đốc Bảo tàng phụ trách một hoặc một số lĩnh vực công tác, do Giám đốc Bảo tàng phân công và chịu trách nhiệm trước Giám đốc và trước pháp luật về lĩnh vực công tác được phân công; thay mặt Giám đốc điều hành công việc của Bảo tàng khi Giám đốc Bảo tàng vắng mặt theo sự phân công;

c) Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, biệt phái, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện các chế độ chính sách đối với Giám đốc, Phó Giám đốc Bảo tàng thực hiện theo quy định của pháp luật và theo sự phân cấp của Ủy ban nhân dân thành phố.

2. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ:

a) Phòng Hành chính - Truyền thông;

b) Phòng Nghiên cứu - Suru tập.

3. Việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Bảo tàng thực hiện theo quy định hiện hành và theo phân cấp của Ủy ban nhân dân thành phố; việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, luân chuyển, điều động, biệt phái, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện chế độ, chính sách khác đối với Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng thực hiện quy định hiện hành và phân cấp.

Điều 4. Số lượng người làm việc và cơ chế tài chính

1. Số lượng người làm việc:

a) Số lượng người làm việc của Bảo tàng được giao trên cơ sở vị trí việc làm, gắn với chức năng, nhiệm vụ, khối lượng công việc và nằm trong tổng biên chế của thành phố được cấp có thẩm quyền giao.

b) Hằng năm, căn cứ chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức và danh mục vị trí việc làm, cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức của Bảo tàng được cấp có thẩm quyền phê duyệt, lãnh đạo Bảo tàng có trách nhiệm xây dựng Đề án vị trí việc làm hoặc điều chỉnh Đề án vị trí việc làm (nếu có) theo quy định của pháp luật.

c) Việc tuyển dụng, sử dụng, bố trí viên chức và người lao động thực hiện theo phân cấp của Ủy ban nhân dân thành phố và quy định hiện hành.

2. Cơ chế tài chính:

Thực hiện cơ chế tài chính áp dụng đối với loại hình đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Sở Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm: chỉ đạo rà soát, hoàn thiện bản mô tả công việc và khung năng lực theo danh mục vị trí việc làm, hạng chức danh nghề nghiệp gửi Sở Nội vụ thẩm định, trình Ủy ban nhân dân thành phố ban hành hoặc sửa đổi, bổ sung theo quy định; chỉ đạo Bảo tàng xây dựng phương án tự chủ về tài chính, gửi Sở Tài chính có ý kiến, trên cơ sở ý kiến của Sở Tài chính, Sở Khoa học và Công nghệ trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt theo quy định; Thực hiện bố trí, sắp xếp viên chức, người lao động thuộc thẩm quyền theo phân cấp quản lý và quy định hiện hành của Nhà nước.

2. Các Sở: Nội vụ, Tài chính và các cơ quan liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao có trách nhiệm phối hợp, hướng dẫn tổ chức thực hiện Quyết định này đảm bảo quy định.

Điều 6. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 2729/QĐ-UBND ngày 27 tháng 10 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bảo tàng Thiên nhiên duyên hải miền Trung.

Điều 7. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố Huế; Giám đốc các Sở: Nội vụ, Tài chính, Khoa học và Công nghệ; Giám đốc Bảo tàng Thiên nhiên duyên

hải miền Trung và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 7;
- Ban Thường vụ Đảng ủy UBND thành phố (b/c);
- UBND thành phố: CT, các PCT;
- VP UBND thành phố: CVP, các PCVP;
- Bảo tàng Thiên nhiên duyên hải miền Trung;
- Cổng Thông tin điện tử thành phố;
- Lưu: VT, NVTC.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Phương